

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 8 năm 2024

Số: 02/2024/QĐCNHGT-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty cổ phần N và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khoáng sản và Luyện kim V

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hợp đồng dịch vụ đề ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Công ty cổ phần N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây

*Người khởi kiện:* Công ty cổ phần N

Địa chỉ: Ngõ 153 tổ 9 phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng S - Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn H

Địa chỉ: Tổ 34 phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

*Người bị kiện:* Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim V

Địa chỉ: Khu công nghiệp T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Sỹ H - Phó tổng giám đốc phụ trách

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng V - Phó tổng giám đốc Công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khoáng sản và Luyện kim V nhất trí thanh toán trả cho Công ty cổ phần N số tiền còn nợ theo các hợp đồng dịch vụ đã ký và tiền lãi do chậm thanh toán tính đến ngày 05/8/2024, cụ thể như sau:

- Hợp đồng số 16/2021/HDDV/VTM-CPN ngày 09/4/2021:

Số tiền gốc: 1.084.988.532đ

Tiền lãi do chậm thanh toán: 328.302.399đ

- Hợp đồng số 19/2021/HĐDV/VTM-CPN ngày 11/5/2021:

Số tiền gốc: 3.535.179.505đ

Tiền lãi do chậm thanh toán: 814.547.780đ

- Hợp đồng số 33/2021/HĐDV/VTM-CPN ngày 19/7/2021:

Số tiền gốc: 410.418.491đ

Tiền lãi do chậm thanh toán: 120.335.522đ

- Hợp đồng số 02/2022/HĐDV/VTM-CPN ngày 21/01/2022:

Số tiền gốc: 8.817.760.676đ

Tiền lãi do chậm thanh toán: 1.974.785.726đ

- Hợp đồng số 18/2022/HĐDV/VTM-CPN ngày 30/3/2022:

Số tiền gốc: 4.191.722.736

Tiền lãi do chậm thanh toán: 825.966.893đ

- Hợp đồng số 19/2022/HĐDV/VTM-CPN ngày 31/3/2022:

Số tiền gốc: 5.159.555.482đ

Tiền lãi do chậm thanh toán: 1.020.443.266đ

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 05/8/2024: 28.284.007.000đ.

Kể từ ngày Công ty cổ phần N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1.2. Về chi phí thù lao hòa giải viên: Công ty cổ phần N chịu toàn bộ chi phí thù lao hoà giải viên và chi phí khác theo quy định. Xác nhận Công ty cổ phần N đã nộp đủ chi phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Hoàng Thị Giang Thanh**